

Ôn cá tri tán



Nguyễn Văn Thiệu

Mỗi năm, đến ngày 30 tháng 10, người Việt tranh thủ ng nhìn lại quá khứ để tìm hiểu tại sao miền Nam Việt Nam đã bỏ mất mất cách quá mau chóng và chúng ta đã rút ra được bài học nào qua biến cố đau thương này.

Gần như đa số đều đồng ý rằng miền Nam Việt Nam đã bỏ mất mất cách quá nhanh chóng, trước tiên là do trách nhiệm của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, mất người đã lãnh đạo quốc gia theo cộng tính, không còn biết Tổng Minh và đang làm gì. Cho đến khi đã tháo chạy qua Anh quốc rồi Hoa Kỳ, Tổng Thiệu vẫn chưa nhận ra được những sai lầm của mình và thậm chí ông còn được Mỹ đưa ra đóng mất vài trò nào đó trong việc hình thành mất cho đến chuyển tiếp tại Việt Nam!

Các tài liệu của CIA và Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ được giới mã cho thấy tiến trình làm mất miền Nam của Tổng Thiệu được khởi sự từ năm 1963, khi ông được CIA dùng để đánh lật và lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Sự nghiệp của ông đã đi lên từ đó, nhưng cũng từ đó, miền Nam bỏ đưa vào mất con đường để nhậm nhậm khi cần thiết. Những tài liệu được tiết lộ này sẽ làm bà Nguyễn Thị Mai Anh, vợ của Tổng Thiệu, và các tay chân thân cận của Tổng Thiệu buồn, nhưng sẽ thật lạ khi không thể che giấu được.

Bán Các Nhái Cáa CIA

Trong một báo cáo mất gửi đi lúc 2 giờ chiều ngày 7.9.1963, Đại Sĩ Cabot Lodge đã tổng trình với Bộ Ngoại Giao về cuộc họp giữa các viên chức Hoa Kỳ với ông Ngô Đình Nhu từ 6 đến 8 giờ 15 chiều tối sáu 6.9.1963, trong cuộc họp này, ông Nhu có nói mất câu như sau: “Nếu tôi đi, Quân Lực sẽ nắm chính phủ. Bộ nác nhái cáa CIA và USIS sẽ phá hoại ná lác chỉ ná tranh”.

Nguyên văn câu đó như sau: “If I leave, the Armed Forces will take over the government. Ce grenouillards (which I translate as “these shemers” or “these contriver”) of the CIA and USIS will sabotage the war effort.” (FRUSS 1961 – 1963, Volume IV, tr. 131).

Trong một báo cáo mất khác gửi cho Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ lúc 6 giờ 39 phút chiều 29.10.1963 (3 ngày trước cuộc đảo chánh) Đại Sĩ Lodge có báo cáo rằng hôm 25.10.1963, ông Trần Trung Dung, cựu Phó Tá Bộ Quốc Phòng đã nói với các viên chức CIA về khả năng và ý định của các Tổng Lãnh. Ông ta coi đa số các Tổng Lãnh không gì khác hơn là “các trung sĩ mang quân phục Tổng Lãnh” (He considers majority of General no more than sergeants in General uniforms). Theo ông, mất để cho đến đến đến thay thế, nhưng các Tổng Lãnh thiáu kinh nghiệm chính trị cần thiết để điều hành chính phủ. (FRUSS, 1961 – 1963, Volume IV, tr. 357 – 358).

Nhưng như nhánh của ông Ngô Đình Nhu và ông Trần Trung Dung đã trở thành hiện thực và miền Nam đã mất. Người Mỹ cũng thả bỏ các tướng Việt Nam như Dương Văn Minh, Trần Văn Đôn, Nguyễn Khánh, Lê Văn Kim, Mai Háu Xuân, Tôn Thất Đình, Trần Thián Khiêm, Đá

Máu, Nguyán Văn Thiáu, v.v., chá là “bán cóc nhái” cáa CIA hay là “nháng trung sĩ mang quân phác Táng Lánh”, nháng há quyát đánh xái, vì chá có nháng ngái nhá thá mái đá Má đáu khián và quyát đánh hoàn toàn sá phán cáa mián Nam Viát Nam.

Trong tác phám “President Kennedy, Profile of Power”, sá gia Richard Reeves đã ghi lái nhá sau:

“Ngái Má, vì các mác tiêu thác tá, đã cai quán đát nác. Các táng lánh Viát Nam cái trác các máy quay phim, nháng lo láng và chá đái tián và chá thá tá Washington, thá đô mái cáa mián Nam Viát Nam.” (trang 651)

GIA NHáP ĐÁM CỐC NHÁI

Trong đám “cóc nhái” cáa CIA, có hai táng đác CIA tín nhiám nhát, đác xá đáng cho đán ngày mián Nam sáp đá và đác đáa lên máy bay đác biát tháo cháy vái vá vàng bác đám theo đá sáng vánh thân phái da á hái ngoái, đó là Táng Trán Thián Khiám và Táng Nguyán Văn Thiáu.

1.- Trán Thián Khiám: Tát nghiáp Chuán Úy Há Sĩ Quan cao cáp tráng Vián Đáng khóa 1946 – 1947 và đác đá tu nghiáp khóa Chá Huy và Tham Máu tái Command and General Staff College á Fort Leavenworth, Kansas, tái Hoa Ká khóa 1957 – 1958. Nhiáu ngái tin ráng Đái Tá Khiám đã đác tuyán đáng và huán luyán làm nhán vián CIA trong thái gian hác á tráng này.

Khi cuác đáo chánh ngày 11.11.1960 xáy ra, Đái Tá Khiám là Tá Lánh Sá Đoàn 21 kiêm Quyán Tá Lánh Quân Khu 5, đã đáa quân vá đáp cuác đáo chánh này. Táng Trán Văn Đôn tiát lá ráng khi đám quân vá Sài Gòn, Đái Tá Khiám có tiáp xúc vái Đái Sá Má Durbrow và Táng McGarr, ngái i cám đáu cá quan MACV. Hai vián chác này không hoàn toàn áng há ông Diám, nháng đã khuyán không nên lát đá ông Diám, chá cho ông áy mát bài hác nhá váy là đá rái.

Cá ông Diám lán ông Nhu không hay biát Đái Tá Khiám đã làm viác cho CIA, nên vái “công tráng” nói trên, ngày 6.12.1962, Táng Tháng Ngô Đình Diám đã ký Sác Lánh thăng Đái Tá Khiám lên Thiáu Táng và giao cho giá chác vá Tham Máu Tráng Lián Quân thay thá Táng Nguyán Khánh váa đác cá đá làm Tá Lánh Quân Đoàn II. Táng Khiám lái là mát đáng vián Đáng Cán Lao nên rát đác ông Nhu và ông Diám tin táng.

Nháng bán phúc trình mang sá OCI No. 2703/63 ngày 28.8.1963 cáa CIA cho biát Táng Khiám bát mán ká tá khi có sá bá nhiám mái này, vì cũng nhá Khánh, Khiám muán đá làm Tá Lánh Quân Đoàn đá có nhiáu quyán hành và quyán lái hán. Ông Diám không biát chuyán đó, cá táng đã làm tháa mán Táng Khiám và tin táng Táng Khiám, do đó khi muán đáo chánh lát đá ông Diám, CIA đã dùng Khiám đáng ra tá chác và đáu hành cuác đáo chánh mà cá ông Diám lán ông Nhu không có chút nghi ngá nào.

2.- Nguyán Văn Thiáu: Sinh ngày 5.4.1923 tái Ninh Thuán. Tát nghiáp Khóa Báo Đái (Khóa I) 1948 – 1949, Tráng Sĩ Quan Đáp Đá Huá (sau này chuyán thành tráng Võ Bá Đà Lát), vái cáp bác Thiáu Úy.

Năm 1951, qua sá mai mái cáa thân phá cáa Chuán Táng Lê Văn Tá, Nguyán Văn Thiáu theo

đo Công Giáo đ y cô Nguy n Th Mai Anh M Tho, con m t gia đình công giáo danh giá. Khi theo đ o, Nguy n Văn Thi u đ y tên thành là Martino. Cô Mai Anh sinh năm 1930, h c tr ng bà ph c M Tho. Hai ông bà có 4 ng i con.

Đ i Tá Thi u cũng đã đ c cho đi h c Khóa Ch Huy và Tham M u t i Command and General Staff College Fort Leavenworth, Kansas, Hoa K , khóa 1957 – 1958 v i Tr n Thi n Khiêm. Nhi u ng i cũng tin r ng Đ i Tá Thi u đã đ c t u n m làm nhân viên CIA và đã đ c hu n luy n t i đây nh Đ i Tá Khiêm.

Năm 1959 Đ i Tá Thi u đ i đ c đi tu nghi p t i Okinawa, Nh t B n, và năm 1960 tr i Hoa K h c v võ khí m i Fort Bliss.

HÀNH TRÌNH C A K PH N B I

Năm 1962, có đ do s s p x p c a CIA, Đ i Tá Thi u đã xin gia nh p Đ ng C n Lao đ đ c ông Nhu tin t ng h n. Đ i Tá Lê Quang Tung, T L nh L c L ng Đ c Bi t và là Quân y Tr ng c a Đ ng C n Lao, nh ng i không có m t ý ni m căn b n v an ninh và tình báo, nên đã đón nh n Đ i Tá Thi u m t cách hoan h . Nh v y, c hai tên “cóc nhái” i n nh t c a CIA đ u đã tr thành đ ng viên Đ ng C n Lao.

Trong k ho ch xây đ ng p Chi n L c, Đ i Tá Thi u đã có nhi u ý ki n r t xu t s c nên đ c ông Nhu khen ng i. Sau đó, Đ i Tá Nguy n Văn Thi u đ c c đi làm T L nh S Đoàn 1 B Bình Hu . Đ u năm 1963, khi th y tình hình i n x n, T ng Th ng Ngô Đình Di m đã đ a Đ i Tá Thi u v làm T L nh S Đoàn 5 đóng Biên Hòa thay th Đ i Tá Nguy n Đ c Th ng, m c đ u v quân s Đ i Tá Th ng có nhi u kinh nghi m h n Đ i Tá Thi u nhi u. Đây cũng là lý do đã khi n Đ i Tá Th ng b t m n. Do đó, khi đ c phe đ o chánh m c n i, Đ i Tá Th ng nh n i ngay.

Đ i Tá Thi u đ c ông C V n Ngô Đình Nhu trao nhi m v gi i c u th đô khi có đ o chánh. Ông Nhu không h hay bi t Đ i Tá Thi u là ng i c a CIA.

B n báo cáo ngày 29.10.1963 c a Hilsman, Ph Tá B Ngo i Giao v Vi n Đông V , cho bi t i c l ng đ ng v phe đ o chánh lúc đó g m có: (1) Hai ti u đoàn Th y Quân L c Chi n. (2) Không Quân, (3) Trung Tâm Hu n Luy n Quang Trung c a T ng Mai H u Xuân. (4) S Đoàn 5 Biên Hòa, cách Sài Gòn kho ng 20 đ m.

Vì bi t rõ hai ti u đoàn Th y Quân L c Chi n không th kh ng ch Liên Binh Phòng V Ph T ng Th ng, T ng Tr n Văn Đôn đã liên i c v i Thi u Tá Vĩnh L c ch huy tr ng Trung Tâm Hu n Luy n V n Ki p Vũng Tàu, yêu c u đ a Ti u đoàn 6 Nh y Dù đang đ c th hu n t i đây và m t đ n v thi t giáp do Thi u Tá Nguy n Văn Toàn và Đ i Tá Phan Hòa Hi p ch huy, v Sài Gòn ti p ng khi cu c đ o chánh b t đ u.

Lúc đó Sài Gòn, ngoài Liên Binh Phòng V Ph T ng Th ng g m kho ng 2.500 quân v i vũ khí t i tân, còn có kho ng 1.840 quân thu c L c L ng Đ c Bi t r t thi n chi n, khó đánh th ng đ c. V y v n đ là làm sao di chuy n đ c L c L ng Đ c Bi t ra kh i Sài Gòn và đ a S Đoàn 5 c a Đ i Tá Thi u và thay.

Một tuần trước ngày đổ bộ chính xảy ra, Tổng trưởng Trần Văn Đôn đã vào trình Tổng trưởng Diêm răn các tin tình báo cho biết một số đơn vị Việt Cộng đã xâm nhập vào vùng ven đô. Các biệt động khu Hồ Chí Minh, Gia Định, phía Tây và Tây Bắc Sài Gòn. Tổng trưởng Đôn xin Tổng trưởng Diêm cho xem đơn vị Việt Cộng Biệt và Số Đoàn 5 để mua vũ khí hành quân từ thành Việt Cộng. Ngày 31.10.1963, Tổng trưởng Diêm đã ký Số Quyết định cho phép mua vũ khí hành quân từ thành Việt Cộng ở khu Hồ Chí Minh.

Việc thực hiện kế hoạch đánh lừa ông Diêm này khá tinh vi. Chúng tôi chỉ tóm lược các nét chính: Có Số Quyết định nói trên, Đại tá Lê Quang Tung được lệnh xem đơn vị Việt Cộng Biệt mua vũ khí hành quân giữa khu Hồ Chí Minh, từ đêm Việt Cộng Biệt ra khỏi Thủ Đức. Trong khi đó Đại tá Nguyễn Văn Thiệu được chỉ thị đưa Số Đoàn 5 về Sài Gòn mua vũ khí hành quân ven đô với cái tên là “Cuộc Hành Quân Riêng Sắt”. Theo kế hoạch, Trung Đoàn 7 sẽ về đóng tại Hàng Xanh, Trung Đoàn 8 đóng tại cầu Bình Lợi và Trung Đoàn 9 đóng ở cầu Bến Lũy. Đây là lực lượng chính của quân đổ bộ chính.

Sáng ngày 1.11.1963, khi Đại tá Lodge đưa Đô đốc Felt, Tổng trưởng Thái Bình Dương, vào Dinh Gia Long thăm ông Diêm để cảm ơn ông Diêm cho các tình nguyện viên làm đổ bộ chính, Đại tá Nguyễn Văn Thiệu được CIA giao cho vào gặp ông Nhu để cảm ơn ông Nhu. Đại tá Thiệu đã trình bày cho ông Nhu biết Số Đoàn 5 đang mua vũ khí hành quân ven đô để từ thành Việt Cộng. Ông Nhu thấy yên tâm khi được cho Việt Cộng Biệt rời khỏi Sài Gòn, vì đã có Số Đoàn 5 của Đại tá Thiệu “bỏ về” thủ đô!

Khi cuộc đổ bộ chính xảy ra, Trung tá Lê Nhàn Hùng, Tham mưu trưởng Biệt Động Khu Thủ Đức, gọi cho Đại tá Thiệu ở Bộ Tổng trưởng Số Đoàn 5. Nội dung cho biết Đại tá Thiệu đang đi hành quân. Trong khi đó, Tổng trưởng Trần Văn Đôn ra lệnh cho Đại tá Thiệu tiến công vào Thành Cộng Hòa, nhưng Đại tá Thiệu từ chối chỉ huy quân ở Sài Gòn được, mà chỉ lúc đó Trung Đoàn 7 đang có mặt trên xa lộ Biên Hòa. Đại tá Thiệu muốn xem tình hình như thế nào rồi mới quyết định hành động. Nếu quân đổ bộ chính thua, ông sẽ biến Số Đoàn 5 thành lực lượng giữ cầu chính phủ. Nếu quân đổ bộ chính thắng, ông sẽ nhẩy vào ăn có để lập công. Đàng nào ông cũng được lợi.

Cho đến đêm mùng 1 rằm ngày 2.2.1963, Tiểu Đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến của Đại úy Trần Văn Nhứt và Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù tại Trung Tâm Vận Kiếp đến, vẫn không phá vỡ được Thành Cộng Hòa, Tổng trưởng Đôn đã ra lệnh cho Đại tá Thiệu phải cho Số Đoàn 5 yểm trợ ngay. Đại tá Thiệu đã ra lệnh cho Trung Đoàn 7 do Thiệu tá Vũ Ngọc Tuấn chỉ huy, Đại tá Đới 5 Thám Báo và một pháo đài hỗ trợ mua vũ khí tiến công yểm trợ.

Chiều 2.2.1963, khi ông Diêm và ông Nhu đã bỏ ghế, Thiệu Tổng trưởng Trần Thiệu Khiêm đã đích thân lên Bộ Tổng trưởng Số Đoàn 5 ở Biên Hòa gọi lon Thiệu Tổng trưởng ngay cho Đại tá Nguyễn Văn Thiệu.

ĐA CỐC NHÁI ĐI LÊN

Sau cuộc đổ bộ chính ngày 1.1.1963, CIA đưa cho nhóm được coi là thân Pháp như Dương Văn Minh, Lê Văn Kim, Mai Hữu Xuân... điểu hành chính phủ lâm thời. Tổng trưởng Mai Hữu Xuân được Tổng trưởng Dương Văn Minh giao cho giữ cùng một lúc ba chức vụ quan trọng nhất là Đô trưởng Sài

Gòn, Tổng Giám Đốc Công An Sát Quố gia và Giám Đốc Trung ương Tình Báo. Với quy định của rừng rậm này, Mai Hữu Xuân đã cho đàn em đi lùng bắt những viên chức cao cấp của chính phủ cũ và những thành phần bị coi là kinh tài cho Đảng Công An Lao động khố của. Mai Hữu Xuân còn thông qua những viên chức Công An để lấy tin và phóng thích các cán bộ cao cấp của họ. Những người họ của Mai Hữu Xuân, trùm điệp báo tại miền Nam của Hà Nội là một thí dụ điển hình.

Một cho tình hình Miền Nam suy sụp rồi ngày 30.1.1964, sai bọn cóc nhái của mình là Trần Thiệu Khiêm và Nguyễn Khánh, bắt đầu nhóm Đảng Văn Minh và lên nắm chính quyền.

Theo kế hoạch của CIA, những Khánh sẽ làm Quốc Trưởng bù nhìn, còn những Trần Thiệu Khiêm làm Thủ Tướng nắm thực quyền. Những những Khánh không muốn làm Quốc Trưởng bù nhìn, nên đã kiêm luôn Thủ Tướng và đẩy những Khiêm đi ra ngoài quốc gia.

Số những hành của những Khánh đã gây ra những cuộc rùm rộ tại miền Nam, khiến phong trào Phật Giáo nổi lên chống chính quyền và đòi chấm dứt chiến tranh. Hôm 20.12.1964, Đại Sĩ Hoa Kỳ tại miền Nam là những Maxwell Taylor đã gọi những Khánh và một số tướng trẻ vào ăn cơm tại nhà những Westmoreland. Trong buổi ăn, ông đã “xát xà phòng” như sau: “Đêm nay tại nhà những Westmoreland, tôi nói rõ cho các anh rằng Hoa Kỳ không còn muốn dung hòa cho những âm mưu gây ra bất ổn nữa.”

Sáng hôm sau, những Khánh nói với báo chí: “Thà thanh bạch trong đống rác còn hơn tại nhà trong nô lệ ngoại bang.”!

Những rùm rộ những Khánh cũng phải thay đổi. Ngày 20.2.1965 Hội Đồng Quân Lực họp và quyết định cử những Trần Văn Minh làm Tổng Lãnh Quân Lực VNCH thay thế những Khánh. Ngày 11.2.1965 những Khánh bắt đầu đi làm Đại Sĩ Lưu Động.

Những lúc này, CIA cũng chưa muốn đưa gà Mè ra nắm các chức vụ then chốt, vì tình hình còn quá hỗn loạn. CIA quyết định dùng một con bài thí dụ điển hình, đó là những Nguyễn Cao Kỳ.

Ngày 14.6.1965, Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia được thành lập do những Thiệu làm Chủ tịch, những một quy định hành nội nhiệm trong tay những Nguyễn Cao Kỳ, phó trách về Hành Pháp. Ngày 19.6.1965, ban hành các Pháp lệnh. Các tướng Nguyễn Văn Thiệu, Phạm Xuân Chiểu và Nguyễn Cao Kỳ họp thành Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia. Riêng những Nguyễn Cao Kỳ phó trách Ủy Ban Hành Pháp Trung ương, tức chính phủ. Nhiệm vụ chính của những Kỳ là ổn định tình hình, trong đó việc dẹp loạn quân Phật Giáo là chính.

Ngày 3.9.1967 bầu cử Tổng Thống VNCH, những Thiệu và những Kỳ bắt ép được chung cùng một liên danh. Ngày 5.9.1967, Liên Danh Thiệu – Kỳ được tuyên bố được cử, những Thiệu làm Tổng Thống, còn những Kỳ làm Phó Tổng Thống. Những sau đó, vai trò của những Kỳ bắt đầu làm cho yếu dần. Tháng 5 năm 1968, những Khiêm được đưa vào làm Tổng Trưởng Quốc Phòng. Tháng 6 năm 1968, báo Mè cho những Kỳ “đi buôn thuốc phiện lậu”. Thế là đi những Kỳ bắt đầu đi đong. Tháng 9 năm 1969, những Khiêm trở thành Thủ Tướng. Thế là hai con gà Mè Nguyễn Văn Thiệu và Trần Thiệu Khiêm trở thành Tổng Thống và Thủ Tướng “muôn năm”, nắm miền Nam không mất. Thành ra “Mèu sủi tại Phật Giáo, thỏ nh sủi CIA”!

KHÔNG HIỂU ĐỒNG MINH

Một câu đố cũn làm gà M, Tng Tng Thiệu gnn nh không biết chút gì về Đồng Minh.

Khi bị n c Tt M u Thân x y ra, ông đang ở nhà v t i M Tho. Tng K ph i lên đài phát thanh báo đng cu c t n công c a Vi t Cng đang di n ra và ra l nh cho quân đ i chi n đ u chng l i Cng S n.

Các nhà bình luận theo c m tính thng cho r ng tình báo VNCH và Hoa K không hay biết gì k ho ch t n công Tt M u Thân c a Vi t Cng nên đ x y ra nh ng thi t h i đáng k . Hoa K cũng không c l ng chính xác các thi t h i n ng c a Vi t Cng trong Tt M u Thân đ có bi n pháp thanh toán. Nh ng nói nh v y là l m. Các tài li u cho th y các c p ch huy c a Hoa K đã đ c thông báo khá nhi u tin t c v Vi t Cng s t n công, nh c ph t l đi vì hai m c tiêu:

1.- Một tiêu th nh t: Đ cho Vi t Cng xu t đ u l di n r i di t, làm tiêu hao l c l ng c a đ ch, đ y Hà H i đ n ch ph i ch p nh n m t gi i pháp chính tr .

Ng i ta nh i, hôm tr c Tt, S Đoàn 1 Không V n c a Hoa K đã đ c chuy n t An Khê ra Hu . Chính s đoàn này đã giúp Quân L c VNCH gi i t a thành ph Hu . Theo tài li u th ng kê c a Quân L c VNCH, trong cu c t n công đ t 1, Vi t Cng đã b t thng 58.373 tên, và b b t 9761 tên. Đây là m t con s thi t h i quá l n.

Cái tai h i l n nh t c a VNCH là không khai thác đ c các v th m sát Hu đ đánh đng l ng tâm nhân lo i. Tng C c Chi n Tranh Chính Tr đã giao cho s gia Ph m Văn S n biên so n m t cu n sách dày v i đ u đ “Tng Công Kích – Tng Kh i Nghĩa c a Vi t Cng M u Thân 1968”, trong đó ch mô t các tr n đánh v i các th ng l i c a quân ta, còn ph n nói v th m sát r t ít, thành ra không có tác đng tâm lý nh cu n “The Killing Fields” c a Cam-b t.

2.- Một tiêu th hai: Nói v i đ lu n M r ng không th th ng đ c cu c chi n Vi t Nam và ng i M ph i rút ra. Trong cu n “The Tet Offensive: Intelligence Failure in War”, James J. Wirtz đã vi t: “Cu c t n công Tt là m t tr n đánh quy t đ nh c a chi n tranh Vi t Nam, b i vì nh h ng sâu r ng c a nó đ i v i các thái đ c a ng i M trong v i c dnh l u đ n Đông Nam Á. Sau Tt, nhi u ng i M tr nên b v m ng... Đ i v i công chúng M và ngay c các thành ph n c a chính quy n, cu c t n công Tt chng minh r ng s can thi p c a Hoa K ... đã gây nh h ng không đáng k trên ý mu n và kh năng c a Vi t Cng và B c Vi t.”

Năm 1968 tôi đang ở M . Sau khi đ c báo M và đi nói chuy n v i nhi u nhóm, tôi th y r ng có đ u hi u cho th y M đang chu n b đ lu n đ rút quân kh i Vi t Nam. Khi tr l i Vi t Nam, trong m t cu c h p báo t i Dinh Đ c L p, tôi có báo cho Tng Thng Thiệu bi t tôi ở M m i v và đ c bi t M đang chu n b rút kh i Vi t Nam. Xin Tng Thng cho bi t chúng ta s ph i làm gì. Nhi u ng i t v ng c nhiên, còn ông Thiệu nói chính ph s xem xét v n đ này.

Ngày 18.7.1968 Tng Thng Thiệu lên đng qua Honolulu h i ki n v i Tng Thng Johnson, Khi r i phi trng Tân S n Nh t, ông nói v i các ký gi : “Tôi không đi H Uy Di đ bán đng đ t n c, đ nh ng thêm đ t đai, ho c đ ch n m t gi i pháp liên hi p v i Cng S n.”

Hồi 19.7.1968, khi h i ki n v i T ng Th ng Johnson, ông Johnson cũng ch h a m t cách l y l r ng Hoa K v n ng h VNCH ch ng xâm lăng và b o v t do,

Ông Búi Di m đã đ c T ng Th ng Thi u b nhi m làm Đ i S Đ c M nh Toàn Quy n t i Hoa K đ tìm hi u chính sách c a Hoa K và v n đ ng h u tr ng cho Vi t Nam. Nh ng qua cu n h i ký c a ông, chúng ta th y ông ch ng bi t gì h t.

Vì không nh n ra đ c chính sách và đ ng l i c a Hoa K , nên chính ph VNCH không nghĩ đ n vi c tìm m t gi i pháp thích h p v i tình th đ c u mi n Nam Vi t Nam.

KHÔNG BI T Đ CH LÀM GÌ

Nh chúng tôi đã trình bày nhi u l n, sau khi ký Hi p Đ nh Paris năm 1973 và quân M đã rút kh i Vi t Nam, Hà N i đã thi t l p m t k ho ch đánh chi m mi n Nam nh sau: Tái l p l i qu c l 14 do Pháp thi t l p, th ng đ c g i là đ ng Đông Tr ng S n, đ chuy n quân, vũ khí và ti p li u vào m t khu Bình Long và Ph c Long r i t đó đánh th ng vào Sài Gòn, b qua các t nh mi n Trung.

Đ th c hi n k ho ch này, Hà N i ph i chi m ba n i b ng m i giá: (1) Ph c Long làm n i đ quân, vũ khí và ti p li u t B c đ a vào. (2) Cái ch t Th ng Đ c phía tây Đà N ng. Không phá đ c cái ch t này, không th đ a quân, vũ khí và ti p li u xu ng m t khu Hi p Đ c phía tây Qu ng Nam và Qu ng Ngãi r i chuy n lên Kontum. (3) Cái ch t Đ c L p phía tây Ban Mê Thu c đ m đ ng t Kontum xu ng Ph c Long.

Th i Pháp, th i Đ Nh t C ng Hòa và th i M các nhà lãnh đ o quân s đã quy t đ nh b o v ba y u đ i m này b ng m i giá đ ch n đ ng xâm nh p c a C ng quân. Nh ng “các trung sĩ trong quân ph c T ng L nh” do M đ a lên không h bi t đ c t m quan tr ng c a ba y u đ i m nói trên và k ho ch c a Hà N i, nên ch ng nh ng không tìm cách b o v mà còn đ cho m t vì coi ba y u đ i m đó ch ng có gì quan tr ng!

1.- Đ t đ i m Th ng Đ c.

Tôi nh vào kho ng tháng 4 năm 1974, tôi đang ng i u ng cà phê đ ng T Do, Sài Gòn, m t ng i b n đ n h i tôi có mu n đi Đà N ng không, có chuy n quan tr ng l m. Tôi đ ng ý. Ch ba ti ng đ ng h sau chúng tôi đã có m t t i Đà N ng, t đó chúng tôi đ c đ a b ng tr c thăng lên Th ng Đ c. Thuy t trình v tình hình Th ng Đ c, thuy t trình viên cho bi t bây gi C ng quân đã đ t ng đ n đ u đ n A Sao, A L i, b bên kia đèo H i Vân. H s p ch c th ng Th ng Đ c đ đ a đ u xu ng m t khu Hi p Đ c Qu ng Nam và Qu ng Ngãi. Sau đó, chúng tôi đ c tr c thăng ch đi xem các đ ng m i C ng quân đang làm ch ng ch t đ ti n quân vào Th ng Đ c. Chúng tôi h i Quân Đoàn tính sao. Thuy t trình viên cho bi t đang đ i quy t đ nh c a T ng Ngô Quang Tr ng. Mu n gi Th ng Đ c ph i có ít nh t m t liên đoàn Bi t Đ ng Quân. Nh ng sau đó tôi nghe nói T ng Tr ng ch cho Ti u Đoàn 79 Bi t Đ ng Quân th đ.

Vì nhu c u chi n l c, Hà N i đã huy đ ng 3 S Đoàn đ t d i quy n ch huy c a T ng Hoàng Đan đ chi m Th ng Đ c. Lúc 8 gi 30 sáng 7.8.1974, Th ng Đ c hoàn toàn b th t

th. Táng Tráng ra lßnh cho Sß Đoàn Dù chißm lßi, nhßng mßc dßu đã có gßng và tßn thßt nßng, Sß Đoàn Dù chß chißm lßi đß cßt sß đßi xung quanh.

2.- Đánh chißm Phßc Long

Sß Đoàn 5 bißt Cßng quân đang chußn bß đánh chißm Phßc Long tß ba tháng trßc. Sß Đoàn đß nghß đßa hai trung đoàn đßn bßo vß Phßc Long. Vì Táng Thßng Thißu đã ra lßnh rßng các cußc hành quân tß cßp trung đoàn trß lên phßi có lßnh cßa Táng Thßng (vì sß đßo chánh), Bß Táng Tham Mßu đã chußn đß nghß bßo vß Phßc Long đßn Phß Táng Thßng, nhßng ông Thißu cho ngßm ß đó.

Khi đßch bßt đßu mß cußc tßn công vào tßn hß Phßc Long, Quân Đoàn III lßi xin Táng Thßng Thißu cho bißt quyßt đßnh vß kß hoßch phòng thß Phßc Long. Táng Thßng Thißu chß ra lßnh vßn tßt: “Cho thß hai đßi đßi Bißt Kích Dù xußng Phßc Long.” Ngày 6.1.1975, Phßc Long hoàn toàn bß thßt thß. Táng Dß Qußc Đßng có xin Táng Thßng Thißu cho mßn Sß Đoàn Dù đß phßi hßp chißm lßi, nhßng ông Thißu trß lßi: “Đß xem Mß nó làm gì?”(!)

3.- Đánh chißm Đßc Lßp

Ngày 2.3.1975, cß quan tình báo Hoa Kß tßi Nha Trang báo cho Táng Phú bißt Cßng Quân sßp đánh Ban Mê Thußt, nhßng Táng Phú không tin. Ngày 9.3.1975 khi Cßng Quân đã tßn công Qußn Đßc Lßp ß phßi tây nam Ban Mê Thußt và các toán thám báo cho bißt Cßng quân vßi xe tăng đang vây kín Ban Mê Thußt. Táng Phú hßp Bß Tß Lßnh Quân Đoàn II và nhßn đßnh rßng sau Đßc Lßp, đßch sß tßn công Buôn Hồ, cách Ban Mê Thußt khoßng 30 cây sß vß phßi Bßc. Táng Phú ra lßnh cho Liên Đoàn 21 Bißt Đßng Quân đß xußng Buôn Hồ.

Tßi 10.3.1975, đßch tin Vißt Cßng đánh vào Ban Mê Thußt, Táng Phú vßn vßn nghĩ rßng Cßng quân chß giß vß đánh Ban Mê Thußt và bßt thßn quay vß đánh Pleiku!

Vßi kß hoßch nói trên, Cßng quân hy vßng trong năm 1976 sß đßa óng dßu tß Kontum xußng Phßc Long và năm 1977 có thß tßn công thßng vào Sài Gòn. Nhßng nhß “trung sĩ mßc quân phßc Táng Lßnh” Nguyßn Văn Thißu không bißt gì vß quân sß, Cßng quân chißm mißn Nam nhanh hßn.

Kß HOßCH Tß SÁT

Táng Thßng Thißu có hai đßc tính chính: Thß nhßt là đa nghi. Mßt ông luôn nhìn lßo liên. Vì ông đã đßch CIA dùng đß đánh lßa và lßt đß ông Dißm nên ông rßt sß bß đßo chánh. Ông ra lßnh khi mß cußc hành quân tß cßp trung đoàn trß lên đßu phßi xin phép Táng Thßng, thành ra Táng Tham Mßu Tráng QLVNCH đi chßi và đi hßc lußt!

Đßc tính thß hai cßa ông Thißu là đßc đoán và hành đßng theo cßm tính, nhßng khß năng vß quân sß và chính trß quá yßu kém nên đã gây tai hßa. Mßi vßn đß đßu có giao cho cßp đßi nghiên cßu và trình bày ý kißn, nhßng rßi ông vßt đó và hành đßng theo cßm tính cßa mình.

Ông tuyên bß Mß không vißn trß nßa thì ta “đánh gißc theo kißu nhà nghèo”. “Kißu nhà nghèo”

mà ông nói đây là thu nhập lãnh thổ rồi. Ông đã mời Chuẩn Tổng Ted Sarong, một chuyên viên du kích chiến của Úc, hợp tác với Tổng Đổng Văn Quang lập kế hoạch bắ Vùng I và Vùng II và thiết lập một phòng tuyến mới từ Tây Ninh đến Nha Trang. Kế hoạch này được gọi là kế hoạch “Đầu Bé Đít To”

Tôi nhớ năm 1974, khi kế hoạch này được tiến hành ở Sài Gòn, các giới đầu cho rằng kế hoạch đó không thể thực hiện vì các lý do sau đây:

(1) Nếu phải rút quân ra khỏi Vùng I và Vùng II, sẽ rút cách nào? Nếu rút theo kiểu “tái phân trí” về quân sự, chắc chắn rồi lo ngại sẽ xảy ra. Công quân sự là đáng và tiến chiếm toàn miền Nam.

(2) Sau khi rút, khó có thể lập một phòng tuyến mới ở Nha Trang đến Tây Ninh vì thiêu thiếu nguồn địa phương phòng ngự tự nhiên. Bất cứ chỗ nào trên phòng tuyến này cũng đều có thể bị địch chiếm thủng một cách dễ dàng.

Mọi người tin rằng ông Thiệu sẽ bỏ kế hoạch đó. Nhưng vốn là một người quyết đoán và hành động theo cảm tính, nên sau khi Ban Mê Thuột bị mất, ông Thiệu đã quyết “tái phân trí” theo kế hoạch Ted Sarong – Đổng Văn Quang, rút quân khỏi Vùng II và Vùng I, đưa về lập tuyến mới ở Tuy Hòa, làm sụp đổ miền Nam trong vòng chỉ có 40 ngày! Kế hoạch “Đầu Bé Đít To” trở thành kế hoạch thất bại!

Chuyện của anh chàng “trung sĩ trong quân phiến Tổng Lãnh” Nguyễn Văn Thiệu còn dài. Trên đây chỉ là vài nét đại khái.